

Bản án số: 26/2023/HNGĐ-ST
Ngày 22-9-2023
V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA - TỈNH QUẢNG NGÃI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hậu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Tấn Linh; Bà Tạ Thị Anh Pha

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 117/2023/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:89/2023/QĐXX-ST, ngày 26 tháng 8 năm 2023. Quyết định hoãn phiên tòa số 108/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12/9/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Nh, sinh năm 1981.

Địa chỉ: thôn An Nh, xã Nghĩa Th, huyện Tư Ng, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: Ông Võ Ngọc T, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: thôn An Hòa B, xã Nghĩa Th, huyện Tư Ng, tỉnh Quảng Ngãi.

(Nguyên đơn xin vắng mặt; bị đơn vắng mặt lần thứ hai)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện ngày 16/5/2023, văn bản trình bày ý kiến, đơn xin vắng mặt, nguyên đơn bà Phạm Thị Nh trình bày:

Bà Phạm Thị Nh và ông Võ Ngọc T kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Th, huyện Tư Ng, tỉnh Quảng Ngãi vào năm 2001. Sau khi kết hôn vợ chồng sống không hạnh phúc, thường xuyên tranh cãi, bạo lực gia đình nên bà không còn sống chung với ông Th từ năm 2013 đến nay. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Phạm Thị Nh yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn ông Võ Ngọc T.

Về con chung: có một con tên Võ Bình A, sinh ngày 14/4/2001 đã thành niên, không bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự, không yêu cầu Tòa án giải quyết về nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: không có.

2. Bị đơn đã nhận thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập và các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa nhưng không có văn bản trình bày ý kiến, vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa phát biểu:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự:

1. Việc tuân thủ pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán đã chấp hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

+ Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Bị đơn chưa chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

* Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Tòa án giải quyết cho bà Phạm Thị Nh được ly hôn ông Võ Ngọc T.

- Về con chung: Có 01 con tên Võ Bình A, sinh ngày 14/4/2001 đã thành niên, không bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự, không yêu cầu Tòa án giải quyết về nuôi con.

- Tài sản chung và nợ chung: Không có

- Về án phí: Bà Phạm Thị Nh phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn bà Phạm Thị Nh có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn ông Võ Ngọc T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Phạm Thị Nh và ông Võ Ngọc T kết hôn vào năm 2001 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Th, huyện Tư Ng, tỉnh Quảng Ngãi là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Sau khi kết hôn vợ chồng sống không hạnh phúc, thường xuyên tranh cãi nên bà Nh và ông T không sống chung từ năm 2013 đến nay, chứng tỏ quan hệ hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà Phạm Thị Nh yêu cầu ly hôn ông Võ Ngọc T là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Có 01 con tên Võ Bình A, sinh ngày 14/4/2001 đã thành niên (trên 18 tuổi), không bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự nên không giải quyết về nuôi con.

[4] Tài sản chung; nợ chung: Không có.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về án phí: Bà Phạm Thị Nh phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 39, 147, Điều 227, 266, Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Nh được ly hôn ông Võ Ngọc T.
2. Về con chung: Có 01 con tên Võ Bình A, sinh ngày 14/4/2001 đã thành niên (trên 18 tuổi), không bị mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự nên không giải quyết về nuôi con.
3. Tài sản chung; nợ chung: Không có.
4. Về án phí: Bà Phạm Thị Nh phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0004878, ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.
5. Về quyền kháng cáo: Bà Phạm Thị Nh và ông Võ Ngọc T đều vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- UBND xã Nghĩa Thắng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hậu

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Thị Anh Pha Tô Tấn Linh

Nguyễn Văn Hậu

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Sơn Nguyễn Tấn Bốn

Nguyễn Văn Hậu

